TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Số: 01/2021/QĐHG-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Đà Lạt, ngày 14 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ thụ lý đơn số 01/2022/TL-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc *"Xin ly hôn"*.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 25 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Quang T, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Quang T và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đỗ Quang T và bà Nguyễn Thị H xác định có 05 con chung: Đỗ Thị H, sinh năm 1986; Đỗ Thị T, sinh năm 1988; Đỗ Thị H, sinh năm 1990; Đỗ Quang S, sinh năm 1992, Đỗ Quang H, sinh năm 1995. Hiện đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Quang T và bà Nguyễn Thị H đã tự thỏa thuận phân chia, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đỗ Quang T và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định này; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Các bên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệu Nga